

Số: 11/2003/QĐ-UB

Cà Mau, ngày 15 tháng 4 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH CÀ MAU**  
**Ban hành Quy định về thành lập tổ chức, hoạt động của**  
**“Hội đồng bảo vệ trật tự an toàn xã hội và quỹ Bảo trợ quốc phòng,**  
**an ninh và trật tự an toàn xã hội” cấp xã**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- Căn cứ Chỉ thị 135/CP ngày 14/5/1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ Trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ.HĐND5 và Nghị quyết số 42/2002/NQ-HĐND6 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Theo đề nghị của Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cà Mau.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành Quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động của “Hội đồng bảo vệ trật tự an toàn xã hội và quỹ Bảo trợ quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội” cấp xã.

**Điều 2:** Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND các huyện, thành phố Cà Mau có trách nhiệm cùng phối hợp triển khai thực hiện quyết định.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các văn bản trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3
- Bộ Tư pháp.
- TT HĐND tỉnh.
- CV-NC
- Lưu VP.

**TM/ UBND TỈNH CÀ MAU**  
**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Võ Thanh Bình**

## QUY ĐỊNH

Về thành lập tổ chức, hoạt động của  
“Hội đồng bảo vệ trật tự an toàn xã hội và quỹ  
Bảo trợ quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội” cấp xã  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2003/QĐ-UB  
ngày 15 tháng 4 năm 2003 của UBND tỉnh)

### CHƯƠNG I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1:** Hội đồng bảo vệ trật tự an toàn xã hội cấp xã, gọi tắt là “Hội đồng an ninh trật tự” là một tổ chức của phong trào quần chúng bảo vệ, giữ gìn trật tự an toàn xã hội tại địa bàn xã, phường, thị trấn.

**Điều 2:** Hội đồng an ninh trật tự ở cấp xã do UBND xã, phường, thị trấn quyết định thành lập, nhằm tập hợp lực lượng, vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh trật tự trên từng địa bàn cụ thể.

**Điều 3:** Hội đồng an ninh trật tự chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp uỷ, UBND xã, phường, thị trấn; Công an huyện, thành phố có trách nhiệm huấn luyện, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuyên môn nghiệp vụ đối với Hội đồng an ninh trật tự theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

**Điều 4:** Hội đồng an ninh trật tự được thành lập quỹ nằm chung trong quỹ quốc phòng an ninh có tên gọi chung “Quỹ bảo trợ quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội”. Mục đích thành lập quỹ nhằm phục vụ các mặt hoạt động cho lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng Hội đồng an ninh trật tự như: Mua sắm các phương tiện, dụng cụ phục vụ chiến đấu, chi bồi dưỡng và việc khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

### CHƯƠNG II

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 5:** Cơ cấu tổ chức.

Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự có từ 8 đến 12 người. Tùy theo điều kiện thực tế từng nơi mà quyết định số lượng, thành phần cụ thể cho phù hợp nhưng không vượt quá 12 người trong cơ cấu tổ chức.

**Điều 6:** Thành phần hội đồng:

Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên do:

- Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn làm Chủ tịch Hội đồng.
- Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã, phường, thị trấn làm Phó Chủ tịch Hội đồng.
- Trưởng Công an xã, phường, thị trấn làm Phó Chủ tịch thường trực HĐ.
- Các thành viên của Ban, ngành đoàn thể làm Ủy viên Hội đồng.

**Điều 7:** Trụ sở làm việc của Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự do UBND xã, phường, thị trấn bố trí (có thể đặt trong trụ sở UBND xã, phường, thị trấn).

**Điều 8:** Nguyên tắc hoạt động.

Hội đồng an ninh trật tự làm việc theo nguyên tắc tập thể, phân công cá nhân phụ trách. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng điều hành công việc theo kế hoạch đã đề ra. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng an ninh trật tự tổ chức thường trực tại trụ sở để giải quyết công việc có liên quan.

**Điều 9:** Nhiệm vụ của Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự.

Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự có nhiệm vụ: Nắm vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong phạm vi xã, phường, thị trấn. Kịp thời phát hiện các vấn đề có liên quan đến công tác bảo vệ an ninh trật tự, báo cáo cho cấp uỷ, UBND xã, phường, thị trấn chỉ đạo, giải quyết ngăn chặn không để xảy ra những hậu quả xấu làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

**Điều 10:** Vận động nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách của Đảng và Nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, nhân dân thi hành nghiêm chỉnh các thể lệ quản lý hành chính về trật tự xã hội, trật tự công cộng, phòng cháy chữa cháy và chống các tệ nạn xã hội.

**Điều 11:** Nắm vững những diễn biến về tình hình trong nội bộ nhân dân, phát hiện kịp thời những khó khăn trong cuộc sống của từng gia đình, những người đang có vướng mắc khó khăn hoặc mâu thuẫn với nhau để tổ chức hoà giải, vận động nhân dân giúp đỡ nhau trong điều kiện cho phép và theo chính sách của Nhà nước.

**Điều 12:** Tổ chức quản lý, giáo dục, cảm hoá, giúp đỡ người vi phạm pháp luật để họ trở thành người công dân tốt. Đồng thời kết hợp phổ biến cho nhân dân nắm vững những nội dung, chính sách, thể lệ, quy định về quản chế, cải tạo không giam giữ, cải tạo tại chỗ để cho nhân dân biết tham gia quản lý, giáo dục đối tượng phạm pháp. Vận động gia đình, người thân của những người phạm tội trốn tránh pháp luật để thuyết phục các đối tượng đó ra tự thú, tự báo.

**Điều 13:** Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự trực tiếp hướng dẫn nhân dân thực

hiện các quy định, quy ước về an ninh trật tự, nếp sống văn hoá mới. Thường xuyên tổ chức vận động nhân dân, các đoàn thể quần chúng, cơ quan mình thành một địa bàn an toàn về an ninh trật tự.

**Điều 14:** Phối hợp với các tổ chức khác ở cơ sở, lựa chọn những người tốt, tin cậy, tích cực bồi dưỡng tham gia vào lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, tổ hoà giải thật sự vững mạnh, hoạt động có hiệu quả.

**Điều 15:** Tham mưu cho cấp uỷ, UBND tăng cường xây dựng, củng cố lại lực lượng Công an xã, dân quân tự vệ và các đoàn thể quần chúng có đủ sức làm nòng cốt cho phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa phương.

**Điều 16:** Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm đều phải lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết về công tác an ninh trật tự do cấp uỷ, chính quyền đề ra. Quá trình thực hiện công tác phải báo cáo kết quả cho cấp uỷ chỉ đạo trực tiếp.

**Điều 17:** Hội đồng an ninh trật tự thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn về pháp luật, nghiệp vụ cho các tổ chức quần chúng làm công tác an ninh trật tự. Đồng thời phối hợp, hiệp đồng công tác và giải quyết các vụ việc xảy ra với các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

### **CHƯƠNG III**

#### **THÀNH LẬP, SỬ DỤNG QUỸ BẢO TRỢ QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI**

**Điều 18:** Thành lập Quỹ bảo trợ quốc phòng và an ninh trật tự an toàn xã hội.

Được hình thành tại cấp xã, nhằm phục vụ cho hoạt động cho lực lượng dân quân tự vệ hoạt động theo qui định Pháp lệnh dân quân tự vệ và lực lượng tham gia Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự được thành lập tại Quy định này, việc thành lập quỹ theo qui định này không áp dụng đối với các Cơ quan, Tổ chức, các Công ty, Xí nghiệp có thành lập tổ chức dân quân tự vệ.

**Điều 19:** Nguồn thu của Quỹ bảo trợ quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Nguồn thu được hình thành từ các nguồn: Trích từ ngân sách cấp xã và nguồn vận động do hộ gia đình, các tổ chức đóng góp.

**Điều 20:** Định mức huy động đóng góp.

Mức đóng góp đối với mỗi hộ gia đình được phân thành 02 nhóm đối tượng cụ thể như sau:

- Đối với hộ gia đình sinh sống khu vực thị trấn, phường có mức đóng góp tối

thiếu từ 5.000 đồng/tháng, mức đóng góp có thể cao hơn tùy theo sự tự nguyện của hộ gia đình.

- Đối với hộ gia đình sinh sống khu vực xã có mức đóng góp tối thiểu từ 3.000 đồng/tháng, mức đóng góp có thể cao hơn tùy theo sự tự nguyện của hộ gia đình.

- Đối với các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp trên địa bàn, có mức đóng góp vào Quỹ bảo trợ quốc phòng an ninh trật tự 15.000 đồng/tháng, mức đóng góp có thể cao hơn tùy theo sự tự nguyện của tổ chức đó.

- Đối với ngân sách cấp xã hàng năm trích 0,5% đến 1% tổng chi ngân sách của xã, phường, thị trấn bổ sung vào quỹ bảo trợ quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội hàng năm.

- Đối với các hộ nghèo, gia đình thương binh từ 3/4 trở lên, gia đình liệt sĩ, được miễn thu theo qui định này.

**Điều 21:** Quản lý, sử dụng Quỹ bảo trợ quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền quỹ phải được mở sổ sách theo dõi ghi chép đúng theo quy định về nghiệp vụ kế toán. Tiền mặt thu được gửi vào quỹ của UBND xã, phường, thị trấn quản lý.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tài chính - Vật giá có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể việc thu chi, quản lý và hóa đơn chứng từ có liên quan đảm bảo việc quản lý đúng qui định, ngăn ngừa tình trạng vi phạm có thể xảy ra và thống nhất định mức sử dụng tiền quỹ đối với công tác quốc phòng với công tác an ninh trật tự cơ sở.

**Điều 22:** Chủ tịch Hội đồng an ninh trật tự làm chủ tài khoản, chịu trách nhiệm việc theo dõi thu chi quỹ bảo trợ quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. Các khoản chi phải có sự bàn bạc thống nhất giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng an ninh trật tự. Định kỳ 3 tháng 1 lần Chủ tịch Hội đồng an ninh trật tự công khai thông báo việc thu, chi trước Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự và quần chúng nhân dân biết.

## CHƯƠNG IV

### CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, HÌNH THỨC KỶ LUẬT ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG LÀM NHIỆM VỤ GÌN GIỮ AN NINH TRẬT TỰ CƠ SỞ:

**Điều 23:** Hội đồng an ninh trật tự được trích và sử dụng 10% tổng số quỹ bảo trợ quốc phòng, an ninh trật tự và an toàn xã hội thu được hàng năm, để chi bồi dưỡng làm việc ngoài giờ cho các thành viên trong Hội đồng không hưởng lương hoặc định xuất và mua sắm trang thiết bị, phương tiện công tác cho các tổ chức quần chúng làm công tác an ninh trật tự.

**Điều 24:** Trong khi làm nhiệm vụ, các thành viên trong Hội đồng nếu lập

thành tích xuất sắc hoặc bị thương, hy sinh thì sẽ được khen thưởng và giải quyết theo chế độ chính sách của Nhà nước quy định.

**Điều 25:** Các thành viên trong Hội đồng nếu lợi dụng chức vụ, quyền hạn mà có hành vi sai trái, vi phạm pháp luật thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý khiển trách, cảnh cáo đưa ra khỏi Hội đồng và thông báo cho nhân dân trong xã, phường, thị trấn biết. Nếu vi phạm nghiêm trọng thì sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

## **CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 26:** Quy định này được phổ biến, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, cơ quan, đơn vị, xí nghiệp để cho mọi người biết và nghiêm chỉnh chấp hành, đồng thời trực tiếp giám sát việc thực hiện của Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương.

**Điều 27:** Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Giám đốc công an tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Thủ trưởng các Ban, ngành đoàn thể có liên quan Chủ tịch UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo dân thực hiện nghiêm túc quy định này./.

**TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Võ Thanh Bình**